

QUAN ĐIỂM HỒ CHÍ MINH

VỀ VAI TRÒ CỦA QUẦN CHÚNG NHÂN DÂN ĐỐI VỚI ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

THS. VŨ THỊ THU HUYỀN^(*)

Tóm tắt: Trong quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn nhấn mạnh vai trò to lớn của quần chúng nhân dân. Do vậy, Người luôn quan tâm đến vấn đề xây dựng, phát huy vai trò, sức mạnh của quần chúng nhân dân đối với Đảng. Trong điều kiện ở Việt Nam hiện nay, việc nhận thức đúng đắn tư tưởng Hồ Chí Minh về vai trò của quần chúng nhân dân đối với Đảng là rất cần thiết, góp phần quan trọng vào việc củng cố và tăng cường mối quan hệ giữa Đảng với quần chúng nhân dân.

Từ khóa: vai trò của quần chúng nhân dân; tư tưởng Hồ Chí Minh; Đảng Cộng sản Việt Nam

1. Đặt vấn đề

Trên cơ sở kế thừa và vận dụng sáng tạo quan điểm của Chủ nghĩa Mác - Lênin về vai trò của quần chúng nhân dân, Hồ Chí Minh đã đưa ra quan điểm về vai trò của quần chúng nhân dân trong lịch sử và sự nghiệp cách mạng Việt Nam. Theo quan điểm của Hồ Chí Minh, nhân dân là gốc, là sức mạnh của cách mạng; cách mạng là sự nghiệp của nhân dân; dân là chủ, quyền hành và lực lượng đều là của dân. Như vậy, trong tư tưởng Hồ Chí Minh, quần chúng nhân dân giữ vai trò to lớn, quyết định toàn bộ sự nghiệp cách mạng Việt Nam.

Khi đề cập đến mối quan hệ giữa Đảng với quần chúng nhân dân, Hồ Chí Minh khẳng định đây là mối quan hệ biện chứng: Đảng lãnh đạo quần chúng nhân dân thực hiện cách mạng giải phóng dân tộc và cách mạng XHCN, Đảng dựa vào dân, gần với dân để có sức mạnh, làm nên thắng lợi trong sự nghiệp cách mạng. Đây là sự khẳng định vai trò to lớn của quần chúng nhân dân đối với Đảng.

2. Quan điểm Hồ Chí Minh về vai trò của quần chúng nhân dân đối với Đảng Cộng sản Việt Nam

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, vai trò, sức

ảnh hưởng mạnh mẽ của quần chúng nhân dân đối với Đảng **thể hiện ở những luận điểm** sau:

Thứ nhất, quần chúng nhân dân là nguồn sức mạnh của Đảng

Chủ nghĩa Mác - Lênin đã khẳng định quần chúng nhân dân có vai trò quyết định trong lịch sử; đồng thời, chỉ ra mối quan hệ khăng khít với các tổ chức chính trị và cá nhân trong sự nghiệp cách mạng cũng như sự phát triển xã hội. Ở Việt Nam, mối quan hệ giữa quần chúng nhân dân với Đảng Cộng sản cũng không nằm ngoài quy luật đó.

Trong điều kiện đặc thù của nước ta, Đảng Cộng sản Việt Nam là sản phẩm kết hợp của Chủ nghĩa Mác - Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước. Chính phong trào cách mạng của quần chúng nhân dân đã dẫn đến sự ra đời của Đảng và chính nhân dân đã cung cấp cho Đảng những người ưu tú nhất. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam là bộ phận ưu tú nhất của giai cấp công nhân, nông dân, đội ngũ trí thức và các tầng lớp nhân dân lao động khác. Vì thế, Đảng Cộng sản Việt Nam là con nòi của dân tộc Việt Nam, được sinh thành từ nhân dân.

Như vậy, Đảng từ quần chúng nhân dân mà ra, nhờ có quần chúng nhân dân mà lớn mạnh. Do đó, Đảng phải dựa vào quần chúng nhân dân để thực hiện vai trò lãnh đạo của mình. Sự lãnh đạo của Đảng

^(*) Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức

chỉ thực sự hiệu quả khi tuân thủ nghiêm ngặt nguyên tắc từ quần chúng mà ra, rồi tác động trở lại quần chúng. Trong bài nói chuyện với cán bộ các ngành quân, dân, chính, đảng ở Hải Phòng ngày 31/3/1959, Hồ Chí Minh đặt câu hỏi: "cách mạng thành công là do ai?" và Người trả lời là do quần chúng. Theo Hồ Chí Minh, quần chúng tin theo sự lãnh đạo của Đảng vì Đảng dựa vào quần chúng, đi theo đường lối quần chúng.

Quần chúng nhân dân không chỉ là cội nguồn sức mạnh của Đảng, mà còn là người xây dựng, bảo vệ, đùm bọc, chở che Đảng và cán bộ, đảng viên của Đảng. Đảng tồn tại và phát triển được là do dân. Sức mạnh của Đảng từ quần chúng nhân dân mà có. Hồ Chí Minh quan niệm: "Trong bầu trời không có gì quý bằng nhân dân. Trong thế giới không gì mạnh bằng lực lượng đoàn kết của nhân dân"¹. Người căn dặn cán bộ, đảng viên: chỉ đoàn kết trong Đảng, cách mạng khó thành công, còn phải đoàn kết nhân dân cả nước... cách mạng mới thành công.

Vai trò to lớn của quần chúng nhân dân đối với Đảng, cũng như mối quan hệ không thể tách rời giữa Đảng với quần chúng nhân dân được Hồ Chí Minh khái quát súc tích trong tác phẩm *Dân vận*:

"Bao nhiêu lợi ích đều vì dân.

Bao nhiêu quyền hạn đều của dân.

Công việc đổi mới, xây dựng là trách nhiệm của dân.

Sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc là công việc của dân.

Chính quyền từ xã đến Chính phủ Trung ương do dân cử ra.

Đoàn thể từ Trung ương đến xã do dân tổ chức nên.

Nói tóm lại, quyền hành và lực lượng đều ở nơi dân"².

Do nhận thức được vai trò to lớn của quần chúng nhân dân đối với Đảng, trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng luôn đề cao chủ trương dựa vào dân, tiến hành cuộc

chiến tranh nhân dân, huy động lực lượng toàn dân, từng bước làm thay đổi tương quan lực lượng giữa ta với địch. Người thường xuyên nhắc nhở cán bộ, đảng viên, quân nhân phải gắn bó với dân, rời xa dân nhất định sẽ thất bại; phải bảo vệ, giúp đỡ, động viên nhân dân để dân tin, dân phục, dân yêu thì việc gì cũng làm được và nhất định thắng lợi.

Nhờ dựa vào quần chúng nhân dân, phát huy sức mạnh tổng hợp của quần chúng nhân dân, sức mạnh của Đảng sẽ ngày càng lớn mạnh. Đảng đã tổ chức và lãnh đạo cách mạng Việt Nam vượt qua mọi khó khăn, thử thách, nguy hiểm, đánh thắng hai kẻ thù hung bạo, hùng mạnh là thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, giành thắng lợi vẻ vang trong cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, bảo vệ Tổ quốc và xây dựng CNXH. Hồ Chí Minh đã từng nhận định: "Dân chúng biết giải quyết nhiều vấn đề một cách đơn giản, mau chóng, đầy đủ, mà những người tài giỏi, những đoàn thể to lớn, nghĩ mãi không ra"³.

Quả thật, nếu không có sự đồng tình ủng hộ, chung sức, chung lòng của quần chúng nhân dân thì Đảng không thể có được sức mạnh, cách mạng vô sản không thể thành công. Lịch sử phong trào cộng sản và công nhân quốc tế đã chứng minh, nguyên nhân dẫn đến thành công của Đảng Cộng sản và các cuộc cách mạng vô sản là nhờ Đảng biết thắt chặt mối quan hệ với quần chúng nhân dân.

Sự gắn bó mật thiết với quần chúng nhân dân là quy luật tồn tại, phát triển của Đảng Cộng sản; là cội nguồn sức mạnh của Đảng, là nhân tố bảo đảm thành công của sự nghiệp cách mạng. Đúng như nhận định của Hồ Chí Minh: "Phải biết rằng đảng viên là thiểu số so với tổng số nhân dân, nếu không có người ngoài Đảng ủng hộ, giúp đỡ thì Đảng không làm gì được"⁴.

Vì vậy, không ngừng củng cố mối quan hệ mật thiết với quần chúng nhân dân là nguyên tắc của Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng

Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản Việt Nam.

V.I.Lênin đã nhiều lần nhấn mạnh tính tất yếu khách quan, cũng như sự cần thiết phải tăng cường, mở rộng quan hệ giữa Đảng với quần chúng nhân dân, đặc biệt là sự cần thiết phải thu phục đông đảo quần chúng nhân dân vào công cuộc xây dựng xã hội mới, xã hội XHCN. V.I.Lênin cho rằng, đối với Đảng Cộng sản đang lãnh đạo đất nước thực hiện bước quá độ lên CNXH, thì một trong những nguy hiểm lớn nhất và đáng sợ nhất là tự cắt đứt liên hệ với quần chúng và đó là tai họa thực sự. Bởi vì, mất liên hệ với quần chúng, Đảng sẽ mất cơ sở xã hội, sinh khí và sức mạnh sẽ giảm dần. Bài học thất bại vì mất dân, mất chỗ dựa vững chắc của Đảng Cộng sản Liên Xô đã chứng minh điều đó.

Thứ hai, quần chúng nhân dân là lực lượng cách mạng to lớn của Đảng

- Quần chúng nhân dân là lực lượng cơ bản, có sức mạnh to lớn để thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng; những sáng kiến, nguyện vọng của quần chúng nhân dân là cơ sở, nguồn gốc, là những gợi ý để Đảng xây dựng, điều chỉnh và hoàn thiện đường lối, chủ trương.

Bởi vì, tư tưởng tự bản thân nó không làm biến đổi được thực tiễn xã hội. Tư tưởng chỉ có giá trị khi dẫn đến hành động làm biến đổi lịch sử, mà điều đó chỉ có thể xảy ra khi nhân dân đồng lòng, nhiệt tình và quyết tâm hành động. Điều đó có nghĩa, mọi chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng chỉ có ý nghĩa khi đi vào cuộc sống của nhân dân, được chủ thể quần chúng nhân dân thực hiện.

Đảng lãnh đạo quần chúng nhân dân làm cách mạng, đánh đuổi thực dân, phong kiến, đi lên CNXH là để thực hiện độc lập cho Tổ quốc, tự do, hạnh phúc cho nhân dân. Đảng lãnh đạo quần chúng nhân dân thông qua các chủ trương, chính sách, đường lối. Đường lối, chính sách của Đảng phải xuất phát từ thực tiễn cuộc sống. Bởi vì, nếu các chủ trương phản ánh đúng nhu cầu,

nguyện vọng của quần chúng nhân dân, thì dễ dàng đi vào cuộc sống và được quần chúng nhân dân hưởng ứng, thực hiện. Ngược lại, những chủ trương, chính sách phản ánh không kịp thời, không xuất phát từ lợi ích chính đáng của quần chúng nhân dân, hoặc đi ngược với nguyện vọng, lợi ích chính đáng của quần chúng nhân dân, thì sớm muộn sẽ phải trả giá, thất bại và bị lãng quên.

Lực lượng của nhân dân là vĩ đại, khả năng sáng tạo của nhân dân là vô tận. Nhân dân là trường học cách mạng lớn, là địa bàn học tập thực thụ cho cán bộ, đảng viên. Đảng gắn bó với nhân dân vì Đảng "chẳng những phải lãnh đạo quần chúng, mà phải học hỏi quần chúng"⁵.

Khi những sáng kiến, nguyện vọng chính đáng của quần chúng nhân dân được nâng lên thành đường lối, chính sách thì nhân dân chính là lực lượng thực hiện, đưa những ý tưởng đó vào thực tiễn, tìm ra phương pháp, biện pháp để thực hiện đạt hiệu quả cao nhất. Nhân dân sẽ tham gia với vai trò là chủ thể trực tiếp của hoạt động thực tiễn; đồng thời, là người phản biện các chủ trương, chính sách của Đảng, phát hiện, kiểm tra tính đúng đắn và sự phù hợp đối với đường lối của Đảng. Thông qua việc thực hiện đường lối, chính sách của Đảng, nhân dân sẽ có điều kiện cung cấp những tư tưởng, dữ kiện mới, nảy sinh từ thực tiễn để Đảng hoàn thiện đường lối, chính sách.

Là chủ thể trong mối quan hệ với Đảng, nhân dân còn là người giám sát việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, việc chấp hành pháp luật của Nhà nước và tư cách đạo đức của cán bộ, đảng viên. Bằng sự phản ánh của mình, nhân dân thực hiện chức năng phê bình đối với Đảng, trên cơ sở đó, Đảng cần "dựa vào ý kiến của dân chúng mà sửa chữa cán bộ và tổ chức"⁶. Chính những ý kiến, nguyện vọng của nhân dân là nguồn gốc hình thành đường lối đổi mới của Đảng. Cũng do nhân dân hưởng ứng đường lối đổi mới, dũng cảm phấn đấu,

vượt qua khó khăn, thử thách, mà sự nghiệp lãnh đạo của Đảng, cũng như sự nghiệp cách mạng của cả dân tộc gặt hái được những thành công.

Chính vì vậy, Hồ Chí Minh thường xuyên nhắc nhở: "Việc gì cũng phải hỏi ý kiến dân chúng, cùng dân chúng bàn bạc và giải thích cho dân chúng"⁷. Từ xưa đến nay, nhân dân không chỉ là lực lượng vĩ đại tạo nên sức mạnh vật chất, tinh thần, mà còn là trí tuệ, là sự sáng tạo của dân tộc. Dựa vào nhân dân để xây dựng đất nước, phát triển kinh tế - xã hội là chủ trương, quan điểm hoàn toàn đúng đắn, được Đảng và Nhà nước quán triệt, thực hiện nghiêm túc trong quá trình xây dựng và bảo vệ Tổ quốc cũng như trong công cuộc đổi mới, CNH, HĐH đất nước hiện nay.

-Quần chúng nhân dân là lực lượng tham gia cùng Đảng chống tham ô, lãng phí, quan liêu.

Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, Đảng Cộng sản Việt Nam trở thành đảng cầm quyền. Đảng lãnh đạo cách mạng trong điều kiện có chính quyền và lãnh đạo nhân dân trực tiếp, toàn diện. Tuy nhiên, trong điều kiện đảng cầm quyền, Hồ Chí Minh đã sớm cảnh báo những căn bệnh dễ phát sinh, như lợi dụng chức quyền, lạm dụng quyền lực, cậy quyền, cậy thế, hủ hóa, chia rẽ, kiêu ngạo... Theo quan điểm của Người, đó chính là "giặc nội xâm", vì nó phá hoại Đảng, Nhà nước từ bên trong.

Là vĩ nhân có tầm nhìn xa trông rộng, Hồ Chí Minh không chỉ sớm nhận thấy những vấn đề phức tạp của bộ máy quyền lực "tách khỏi dân, đứng trên dân" trong điều kiện cầm quyền, mà Người còn nhìn thấy trước cả những vấn đề phức tạp ở nước nông nghiệp lạc hậu, sản xuất nhỏ, manh mún, đi lên CNXH. Trong điều kiện như vậy, không chỉ có vấn đề cán bộ, đảng viên sa vào chủ nghĩa quan liêu, xa rời nhân dân, đứng trên nhân dân, ức hiếp nhân dân, mà còn nảy sinh hàng loạt những tệ nạn khác, như tham ô, lãng phí, quan liêu...

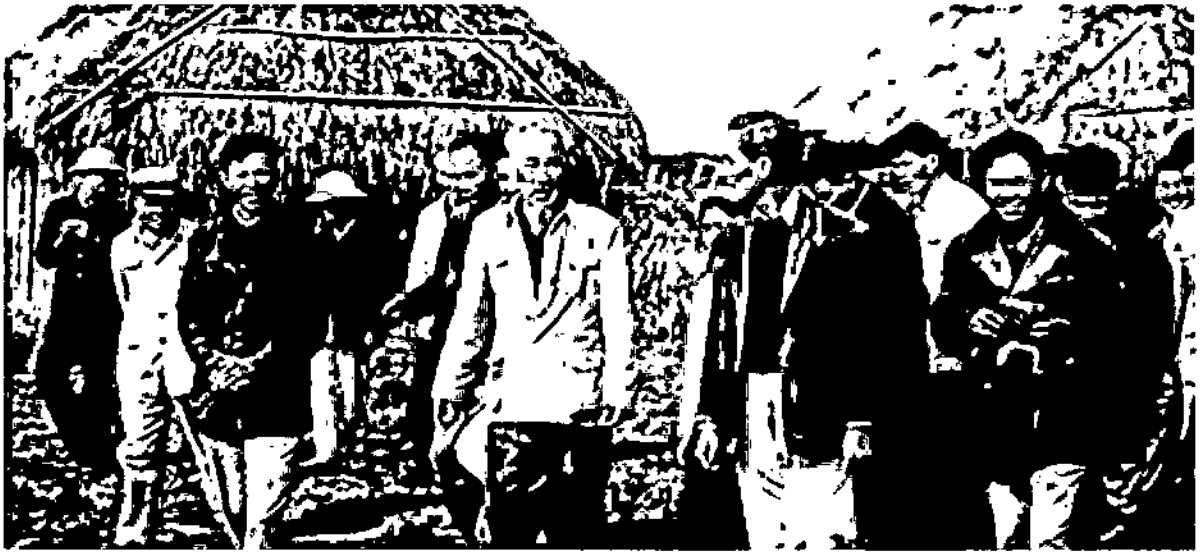
Theo Người, tham ô là ăn cắp của công

làm của tư, đục khoét nhân dân, ăn cắp của dân; lãng phí có nhiều cách, như lãng phí sức lao động, thời giờ, của công. Quan liêu là không sát công việc thực tế, không theo dõi và giáo dục cán bộ, không gần gũi quần chúng, đối với công việc thì trọng hình thức, chỉ biết khai hội, viết chỉ thị, không kiểm tra đến nơi, đến chốn. Tất cả những căn bệnh này đều rất nguy hiểm, đặc biệt là bệnh quan liêu. Bệnh này nguy hiểm vì nó triệt tiêu quyền làm chủ của nhân dân. Hơn nữa, nó lại thường trá hình và giả danh "miệng thì nói dân chủ, nhưng việc làm thì theo lối "quan" chủ. Miệng thì nói "phụng sự quần chúng" nhưng việc làm lại trái ngược với lợi ích của quần chúng".

Hồ Chí Minh cũng chỉ rõ nguyên nhân của những căn bệnh này là do xa rời dân, không nắm được tâm tư, nguyện vọng của nhân dân. Từ đó, nảy sinh tư tưởng khinh dân, coi thường dân. Nguy hiểm hơn là lúc mắc khuyết điểm thì sợ dân phê bình, sợ sửa chữa. Do đó, Người kêu gọi cán bộ, đảng viên phải ra sức chống căn bệnh tham ô, lãng phí, quan liêu, làm trong sạch bộ máy Đảng và Nhà nước. Tuy nhiên, Người cũng nhắc nhở: "Phong trào chống tham ô, lãng phí, quan liêu ắt phải dựa vào lực lượng quần chúng thì mới thành công"⁸. Chính vì vậy, để phòng trừ, đấu tranh với tệ tham ô, lãng phí, quan liêu, phương thuốc hữu hiệu nhất là phát huy dân chủ, tôn trọng quyền làm chủ của nhân dân, vận động mọi tầng lớp nhân dân tham gia vào cuộc đấu tranh chống tham ô, lãng phí, quan liêu.

Theo Người, Đảng cần coi đây là cuộc cách mạng nội bộ, cuộc đấu tranh gay go giữa cái tốt với cái xấu, giữa đạo đức cách mạng cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư với kẻ địch là tệ tham ô, lãng phí, quan liêu. Do đó, phải huy động lực lượng, trí tuệ của quần chúng nhân dân vào cuộc cách mạng này, tạo ra phong trào quần chúng sâu rộng để nhân lên cái tốt, cái tiến bộ và chống lại cái xấu như "chống giặc nội xâm".

Đánh giá về vai trò của quần chúng



Nguồn: <http://www.tapchicongsan.org.vn>

nhân dân trong sự nghiệp cách mạng nói chung và trong công tác chống tham ô, tham nhũng, lãng phí, quan liêu nói riêng, Hồ Chí Minh cho rằng: "Phải lắng tai nghe ý kiến của đảng viên, của nhân dân, của những người "không quan trọng" và "đưa mọi vấn đề cho dân chúng thảo luận và tìm cách giải quyết"⁹. Mặt khác, trong bất kì công tác gì, đặc biệt là trong phòng, chống tham nhũng, phải: "Giữ chặt mối liên hệ với dân chúng và luôn luôn lắng tai nghe ý kiến của dân chúng, đó là nền tảng lực lượng của Đảng và nhờ đó mà Đảng thắng lợi"¹⁰. Từ đó, Người đưa ra phương pháp chữa trị bệnh tham ô, lãng phí, quan liêu "theo đúng nguyên tắc đường lối nhân dân bao gồm 6 điểm:

"- Đặt lợi ích nhân dân lên trên hết;

Liên hệ chặt chẽ với nhân dân;

Việc gì cũng bàn với nhân dân, giải thích cho nhân dân hiểu rõ;

Có khuyết điểm thì thật thà tự phê bình trước nhân dân, và hoan nghênh nhân dân phê bình mình;

Sẵn sàng học hỏi nhân dân;

Tự mình phải làm gương mẫu cần, kiệm, liêm, chính, để nhân dân noi theo"¹¹.

Xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, đẩy lùi những nguy cơ, tệ nạn trong Đảng là

cuộc cách mạng đầy khó khăn, phức tạp, ác liệt. Trong sự nghiệp cách mạng chống "giặc nội xâm" nguy hiểm đó, nhất định phải có sự tham gia của quần chúng nhân dân, nhằm kiên quyết loại trừ những "ông quan cách mạng" độc đoán, chuyên quyền, quan liêu, hống hách, tham ô, lãng phí, sách nhiễu để hướng tới mục tiêu "dân giàu nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh".

Kết luận

Những luận điểm của Hồ Chí Minh đã thể hiện rõ vai trò to lớn của quần chúng nhân dân đối với Đảng Cộng sản Việt Nam. Đảng cần có quần chúng nhân dân để có sức mạnh vật chất và tinh thần to lớn. Hiện nay, những quan điểm về vai trò, sức mạnh của quần chúng nhân dân trong tư tưởng Hồ Chí Minh đã được Đảng và Nhà nước tiếp tục vận dụng và phát huy trong sự nghiệp đổi mới, CNH, HĐH đất nước □

¹ và ⁴ Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.10, Nxb CTQG, HN. 2011, tr.453 và 591

² Hồ Chí Minh, *Sổ đ*, t.6, tr.232

^{3, 5, 6, 7, 9} và ¹⁰ Hồ Chí Minh, *Sổ đ*, t.5, tr.335, 325, 338, 335, 325 và 326

⁸ và ¹¹ Hồ Chí Minh, *Sổ đ*, t.7, tr.362 và 17